

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HSST
Ngày: 08-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC - TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Tuyển và ông Phan Xuân Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08/8/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2018/HSST, ngày 17 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Xuân N, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Nguyễn Xuân K, sinh năm 1966 và con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1971.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/3/2018, có mặt tại phiên tòa.

2/ Người bị hại: Ông Bùi Khắc L (chết).

3/ Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

3.1/ Chị Bùi Thị Như Q (con ông L), sinh năm 1990. (Có mặt).

3.2/ Anh Bùi Huy H (con ông L), sinh năm 1996. (Có mặt).

Cùng trú tại: 90/15 NGT, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân K, sinh năm 1966. Trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/02/2018, sau khi bốc xếp rau ở chợ đầu mối T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xong thì Nguyễn Xuân N điều khiển xe ô tô biển số 47C – 179.97 chở ông Nguyễn Xuân K (cha của N) đi từ chợ đầu mối T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về huyện E, tỉnh Đắk Lắk. N điều khiển xe ô tô đi theo Quốc lộ 26 hướng thành phố B đi huyện E, đi đến Km 133+600, quốc lộ 26 thuộc thôn T, xã E, huyện K, do mệt mỏi nên N ngủ gục và điều khiển xe đi lấn sang phần đường bên trái hướng thành phố B đi huyện E và đâm vào xe mô tô biển số 47H1-070.11 do ông Bùi Khắc L trú tại số 90/15 NGT, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk điều khiển đi ngược chiều và đang đi ở phần đường bên trái hướng thành phố B đi huyện E. Hậu quả làm ông Bùi Khắc L tử vong tại chỗ.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đoạn đường thẳng tại Km 133 +600, quốc lộ 26, thuộc địa phận thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Mặt đường được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn. Đoạn đường có hệ thống đèn chiếu sáng công cộng. Mặt đường có vạch sơn vàng đứt quãng phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Mặt đường rộng 5,60m, phần đường phía bên trái hướng từ thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đến huyện E, tỉnh Đắk Lắk rộng 2,80m. Lề đường phía bên phải hướng từ thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đi huyện E, tỉnh Đắk Lắk rộng 1,10m, lề đường phía bên trái rộng 1,00m.

Căn cứ vào các dấu vết, tử thi và phương tiện tại hiện trường, xác định vị trí va chạm đầu tiên tại điểm tương ứng với mặt đường nằm ở phần đường bên trái hướng từ thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đi huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Đo từ điểm va chạm đầu tiên đến mép đường bên phải hướng từ thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đi huyện E, tỉnh Đắk Lắk là 4,05m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tạm giữ xe ô tô biển số 47C-179.97, xe mô tô biển số 47H1-070.11 và chụp ảnh minh họa, để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số 83-PY-T.Th ngày 28/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Ông Bùi Khắc L chết do choáng chấn thương, do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐG ngày 09/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk kết luận: Phần hư hỏng của xe mô tô biển số 47H1-070.11 có giá trị tại thời điểm bị xâm hại ngày 14/02/2018 là 14.515.000 đồng.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKS-HS, ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Xuân N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố, cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo Nguyễn Xuân N gây ra, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân N tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKS-HS, ngày 16 tháng 7 năm 2018. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân N từ 12 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 và Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk trao trả chiếc xe mô tô biển số 47H1-070.11 cho chị Bùi Thị Như Q là đại diện hợp pháp của bị hại và trao trả chiếc xe Ô tô biển số 47C-179.97 nhãn hiệu ISUZU cho ông Nguyễn Xuân K là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Nguyễn Xuân N đã tự nguyện bồi thường cho chị Bùi Thị Như Q là đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền: 150.000.000 đồng. Chấp nhận chị Bùi Thị Như Q làm đơn bãi nại, không yêu cầu bị cáo Nguyễn Xuân N phải bồi thường gì thêm. Chấp nhận ông Nguyễn Xuân K đã hỗ trợ cho gia đình ông Bùi Khắc L số tiền 50.000.000 đồng.

Đối với phần hư hỏng chiếc xe mô tô biển số 47H1-070.11 và xe ô tô biển số 47C-179.97 chị Bùi Thị Như Q và ông Nguyễn Xuân K không yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân N không tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Bùi Thị Như Q và anh Bùi Huy H không có ý kiến tranh luận gì mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo Nguyễn Xuân N được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân K không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Xuân N tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Mặc dù bị cáo Nguyễn Xuân N đã được cấp giấy phép lái xe theo quy định, nhưng vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 14/02/2018, Nguyễn Xuân N điều khiển xe ô tô biển số 47C – 179.97 đi từ chợ đầu mối T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để về huyện E, tỉnh Đắk Lắk khi đi đến Km 133+600, quốc lộ 26 thuộc thôn T, xã E, huyện K, Nguyễn Xuân N điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đi huyện E, tỉnh Đắk Lắk và đâm vào xe mô tô biển số 47H1-070.11 do ông Bùi Khắc L điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả làm ông Bùi Khắc L tử vong tại chỗ, xe mô tô biển số 47H1-070.11 bị hư hỏng, trị giá thiệt hại 14.515.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân N đã vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ.

[3] Điều 9: Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Do bị cáo gây tai nạn dẫn tới hậu quả ông Bùi Khắc L bị tử vong, xe mô tô biển số 47H1-070.11 bị hư hỏng. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[4] Tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

[5] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được khi tham gia giao thông phải tuân thủ đầy đủ các quy định về Luật giao thông đường bộ. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, tài sản của người cùng tham gia giao thông nên bị cáo đã điều khiển xe mô tô chạy lấn sang phần đường bên trái theo hướng thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đi huyện E, tỉnh Đắk Lắk và đâm vào xe mô tô biển số 47H1-070.11 do ông Bùi Khắc L điều khiển xe mô tô đi ngược chiều. Với hành vi phạm tội của bị cáo như nhận định trên, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt

tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra thì mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí cho gia đình người bị hại với tổng số tiền 150.000.000 đồng. Gia đình bị cáo hỗ trợ gia đình người bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra, bị cáo được gia đình người bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy bị cáo Nguyễn Xuân N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 và Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[7.1] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk trao trả chiếc xe mô tô biển số 47H1-070.11 cho chị Bùi Thị Như Q là đại diện hợp pháp của bị hại và trao trả chiếc xe Ô tô biển số 47C-179.97 nhãn hiệu ISUZU cho ông Nguyễn Xuân K là chủ sở hữu.

[7.2] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Nguyễn Xuân N đã tự nguyện bồi thường cho chị Bùi Thị Như Q là đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền: 150.000.000 đồng. Chấp nhận chị Bùi Thị Như Q làm đơn bãi nại, không yêu cầu bị cáo Nguyễn Xuân N phải bồi thường gì thêm. Chấp nhận ông Nguyễn Xuân K đã hỗ trợ cho gia đình ông Bùi Khắc L số tiền 50.000.000 đồng.

Đối với phần hư hỏng chiếc xe mô tô biển số 47H1-070.11 và xe ô tô biển số 47C-179.97 chị Bùi Thị Như Q và ông Nguyễn Xuân K không yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân N phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Điều luật và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: Nguyễn Xuân N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Xuân N cho Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Xuân N có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc theo dõi, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 và Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3.1/ Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk trao trả chiếc xe mô tô biển số 47H1-070.11 cho chị Bùi Thị Như Q là đại diện hợp pháp của bị hại và trao trả chiếc xe Ô tô biển số 47C-179.97 nhãn hiệu ISUZU cho ông Nguyễn Xuân K là chủ sở hữu.

3.2/ Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Nguyễn Xuân N đã tự nguyện bồi thường cho chị Bùi Thị Như Q là đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền: 150.000.000 đồng. Chấp nhận chị Bùi Thị Như Q làm đơn bãi nại, không yêu cầu bị cáo Nguyễn Xuân N phải bồi thường gì thêm. Chấp nhận ông Nguyễn Xuân Kh đã hỗ trợ cho gia đình ông Bùi Khắc L số tiền 50.000.000 đồng.

Đối với phần hư hỏng chiếc xe mô tô biển số 47H1-070.11 và xe ô tô biển số 47C-179.97 chị Bùi Thị Như Q và ông Nguyễn Xuân Kh không yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Xuân N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc (02 bản);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an huyện Krông Pắc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pắc;
- HSNV Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục T.H.A DS huyện Krông Pắc;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Phi Long

